

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: - Cam kết hàng hóa cung cấp cho gói thầu phải là mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lên. - Hàng hóa kê khai đầy đủ thông tin về xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất, năm sản xuất, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản tại Mẫu số 12.1A. - Hàng hóa được chào thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật hoàn toàn đáp ứng (bằng hoặc tốt hơn) yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V E-HSMT. - Có Cataloge tiếng Việt hoặc dịch sang tiếng Việt đối với hàng hóa nhập khẩu.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu sau: - Không có cam kết hàng hóa cung cấp cho gói thầu phải mới 100%, được sản xuất từ năm 2025 trở lên. - 01 Hàng hóa kê khai không đầy đủ thông tin về xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất, năm sản xuất, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản tại Mẫu số 12.1A - Hàng hóa được chào thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật không đáp ứng (bằng hoặc tốt hơn) yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V E-HSMT. - Hàng hóa không có Cataloge tiếng Việt hoặc dịch sang tiếng Việt đối với hàng hóa nhập khẩu.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		

2.1 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	- Có thuyết minh biện pháp vận chuyển hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện của dự án và thuận lợi cho công tác bàn giao, kiểm tra, nghiệm thu chất lượng sản phẩm của Chủ đầu tư; có biện pháp đảm bảo an toàn cho người, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trong quá trình cung cấp và bàn giao hàng hóa. - Biện pháp vận chuyển không làm hư hỏng hoặc phát sinh nguy cơ hư hỏng đối với các hạng mục hoàn thiện đã có của công trình.	Đạt
	- Không có thuyết minh biện pháp vận chuyển hàng hóa hoặc thuyết minh không hợp lý, không khả thi hoặc gây khó khăn cho công tác bàn giao, kiểm tra, nghiệm thu chất lượng sản phẩm của Chủ đầu tư hoặc không đảm bảo an toàn cho người, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trong quá trình cung cấp và bàn giao hàng hóa. - Biện pháp vận chuyển làm hư hỏng hoặc phát sinh nguy cơ hư hỏng đối với các hạng mục hoàn thiện đã có của công trình	Không đạt
2.2 Biện pháp kiểm tra, nghiệm thu, hướng dẫn sử dụng	Đề xuất biện pháp kiểm tra, nghiệm thu, hướng dẫn sử dụng và vận hành hợp lý, khả thi	Đạt
	Không đề xuất biện pháp hoặc đề xuất biện pháp không hợp lý, không khả thi	Không đạt
3. Thời gian thực hiện		
Tiến độ tổng thể	Đề xuất thời gian thực hiện ≤ 70 ngày.	Đạt
	Đề xuất thời gian thực hiện > 70 ngày.	Không đạt
Tiến độ chi tiết	Nhà thầu có bảng tiến độ chi tiết đáp ứng các điều kiện sau: - Thực hiện giao hàng đợt 1 (khối lượng Bộ đo mực nước tích hợp bán tự động ≥ 30 bộ) với thời gian ≤ 20 ngày. - Thực hiện giao hàng đợt 2 (toàn bộ khối lượng Bộ đo mực nước tích hợp bán tự động còn lại) với thời gian từ ngày 21 đến ngày thứ 70. <i>(trường hợp nhà thầu dự thầu với thời gian tổng thể ≤ 20 ngày thì không cần lập bảng tiến độ chi tiết)</i>	Đạt
	Không có bảng tiến độ chi tiết hoặc bảng tiến độ chi tiết không đáp ứng điều kiện trên	Không đạt
4. Bảo hành		
Thời gian bảo hành, cung cấp vật tư bảo trì	Nhà thầu phải có cam kết: - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Trong thời gian bảo hành, phải khắc phục sự cố trong 24 giờ kể từ khi có thông báo của Chủ đầu tư. - Thời gian bảo trì 12 tháng (trong thời gian bảo hành)	Đạt

	- Đề xuất phương án bảo trì phù hợp theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành (tham chiếu tại Chương V của E-HSMT). - Có cam kết đổi trả và cung cấp lại hàng mới 100% đúng yêu cầu của E-HSMT trong các trường hợp sau: + Tại thời điểm kiểm tra, hàng hóa không đạt yêu cầu theo các thông số công bố. + Trong vòng 07 ngày kể từ khi nhận hàng, hàng bị lỗi kỹ thuật và lỗi do nhà sản xuất (không áp dụng trong trường hợp lỗi do người sử dụng). - Đề xuất kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá phù hợp gói thầu. - Nhà thầu phải có thuyết minh về địa chỉ, số điện thoại thường trực để bảo hành, bảo trì, cam kết sẵn sàng đáp ứng ngay khi có yêu cầu của đơn vị sử dụng. Có số Hotline trực 24/24 giờ. - Nhà thầu có cam kết về việc cung cấp dịch vụ, phụ tùng thay thế (có tính phí) cho hàng hóa trong thời gian 03 năm kể từ ngày hết hạn bảo hành.	
	Nhà thầu không có cam kết, đề xuất hoặc có cam kết, đề xuất nhưng không đáp ứng các yêu cầu nội dung trên.	Không đạt
5. Kết quả thực hiện hợp đồng quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/ND-CP		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trước đó	- Không có hợp đồng chậm tiến độ; - Không có hợp đồng bị đánh giá chất lượng không đảm bảo - Không có hợp đồng bị vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	- Có 01 hợp đồng chậm tiến độ nhưng có 02 hợp đồng vượt tiến độ, hoặc - Có 01 hợp đồng bị đánh giá chất lượng không đảm bảo hoặc vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu nhưng có 02 hợp đồng được giải thưởng chất lượng hoặc khen thưởng của các hợp đồng có nguồn vốn Nhà nước.	Chấp nhận được
	Có hợp đồng chậm tiến độ hoặc có hợp đồng bị đánh giá chất lượng không đảm bảo hoặc có hợp đồng bị vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Không đạt
6. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường; Tác động của môi trường đối với thiết bị và biện pháp giải quyết		
Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;	- Có cam kết thiết bị cung cấp thích ứng về địa lý, môi trường tại Việt Nam. - Có thuyết minh cụ thể về tác động của môi trường đối với	Đạt

Tác động của môi trường đối với thiết bị và biện pháp giải quyết	thiết bị và biện pháp giải quyết	
	- Không có cam kết thiết bị cung cấp thích ứng về địa lý, môi trường tại Việt Nam. - Không có thuyết minh cụ thể về tác động của môi trường đối với thiết bị và không có biện pháp giải quyết	Không đạt
7. Quy trình hướng dẫn lắp đặt và hướng dẫn sử dụng		
Quy trình hướng dẫn lắp đặt và hướng dẫn sử dụng hàng hóa	- Có đề xuất quy trình Hướng dẫn lắp đặt, hướng dẫn sử dụng cụ thể, hợp lý, khả thi.	Đạt
	- Không có đề xuất - Hoặc - Có đề xuất nhưng không cụ thể, không hợp lý, không khả thi.	Không đạt
8. Năng lực và kinh nghiệm của nhà sản xuất		
Cung cấp tài liệu chứng minh các thiết bị được xác nhận hoạt động ổn định theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V E-HSMT	Cung cấp đủ tài liệu chứng minh các thiết bị được xác nhận hoạt động ổn định theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận (Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo)		